TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **224**/2022/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 15 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Căn cứ khoản 2 điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 điều 48, điều 212, điều 213 điều 396, khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 279/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Anh Trần Thanh B; Sinh năm: 1969

HKTT và chỗ ở: số 03 N, phường H quận H, H

Chị Nguyễn Hồng H; Sinh năm: 1975

HKTT và chỗ ở: số 121 N, phường P, quận H H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Trần Thanh B và chị Nguyễn Hồng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội vào ngày 03 tháng 10 năm 2000. Đây là hôn nhân hợp pháp. Anh B, chị Hchung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có sự đồng cảm và chia sẻ, đã nhiều lần hòa giải mâu thuẫn nhưng không thể đoàn tụ. Đến nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 07 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; anh chị đã thỏa thuận với nhau về người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng

nuôi con sau ly hôn; đã thỏa thuận với nhau về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:

- *Về tình cảm:* Anh Trần Thanh B và chị Nguyễn Hồng H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là cháu Trần Linh Đ, sinh ngày 01/5/2006 và cháu Trần Nhật T sinh ngày 21/7/2008. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Htrực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị thỏa thuận, Anh B đóng góp 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng/cháu/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu mới theo quy định của pháp luật.

Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà, đất ở chung:* Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Hồng H tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0051812 ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Chi cục THADS Q. Hoàn Kiếm;*
- *UBND phường Hàng Buồm (GCN số 63/2000);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.*

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hương